

Số: 255 /BC-UBND

Tân Yên, ngày 06 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ về công tác thanh tra,
giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2018**

Thời điểm báo cáo từ 01/01/2018 đến nay

(Phục vụ Thanh tra tỉnh kiểm tra kết quả thực hiện kế hoạch năm 2018)

Thực hiện Kế hoạch số 432/KH-TTr ngày 25/10/2018 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc kiểm tra kết quả thực hiện kế hoạch năm 2018, theo đề cương, Chủ tịch UBND huyện Tân Yên báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác thanh tra

1.1. Việc thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh Bắc Giang về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện giải pháp để khắc phục những tồn tại, hạn chế về công tác thanh tra, thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh tra:

Trong năm, Chủ tịch UBND huyện đã giao Thanh tra huyện tham mưu giúp Chủ tịch UBND huyện ban hành một số văn bản chỉ đạo, thực hiện, gồm: Công văn số 1889/UBND-TTr ngày 30/10/2017 về việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp để tránh trùng lặp khi thanh tra; Công văn 855/UBND-TTr ngày 17/5/2018 về việc thực hiện kết luận, quyết định giải quyết KN xử lý TC, kết luận, quyết định xử lý sau kiểm tra, thanh tra đã có hiệu lực pháp luật; Công văn số 1296/UBND-TTr ngày 24/7/2018 về việc chấn chỉnh công tác quản lý tài chính ngân sách xã trên địa bàn huyện sau cuộc thanh tra ngân sách; Công văn 1695/UBND-TTr ngày 28/9/2018 về việc xử lý vi phạm trong khai thác vận chuyển đất trên địa bàn các xã Cao Xá, Việt Ngọc, An Dương, Lam Cốt sau khi có văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

1.2. Việc phê duyệt và chỉ đạo tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch năm 2018 và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các cuộc thanh tra, kiểm tra, chỉ đạo thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất:

Năm 2018 UBND huyện ban hành Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2018. Theo đó giao cho Thanh tra huyện tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt. Kết quả đã triển khai, thực hiện 06 cuộc thanh tra thanh theo kế hoạch và ban hành kết luận đối với 6 cuộc; qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế: 1.310.953.000 đồng, kiến nghị thu hồi 727.053.000 đồng, kiến nghị xử lý khác 583.900.000 đồng. Đến nay đã thu hồi 727.053.000 đồng; qua thanh tra đã xử lý hành chính đối với 02 cá nhân (01 cảnh cáo, 01 khiển trách); không có vụ việc chuyển cơ quan điều tra.

Ngoài các cuộc thanh tra theo kế hoạch nêu trên, trong năm thực hiện thanh tra đột xuất 01 cuộc và đã ban hành kết luận đối với cuộc thanh tra toàn diện hoạt động của Ban quản lý Chợ Mọc giai đoạn 2015 đến tháng 6 năm 2018. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế 29.047.000 đồng, kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 29.047.000 đồng, đến nay đã thực hiện xong.

1.3. Việc chỉ đạo thực hiện các kết luận (KL), quyết định (QĐ) xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

Tổng số QĐ, KL do cấp trên ban hành phải thực hiện trong năm là: 04 QĐ, KL, trong đó tồn kỳ trước chuyển sang 0 KL, ban hành trong kỳ 04 QĐ, KL. Kết quả đã thực hiện xong 04/04 QĐ, KL, đạt 100%. Trong đó:

- Kết luận của Bộ, ngành Trung ương: 01 kết luận (KL số 219/KL-TTr ngày 22/6/2018 của Bộ Xây dựng, thanh tra công tác quản lý, khai thác và sản xuất đá xây dựng, cát xây dựng, gạch nung, ngói nung, vật liệu xây dựng không nung; quản lý, sử dụng vật liệu xây dựng không nung trong các công trình tại địa bàn tỉnh Bắc Giang). Theo kết luận đến nay huyện Tân Yên đã thực hiện xong việc xử lý vi phạm đối với 05 cơ sở theo yêu cầu của kết luận.

- Kết luận của sở, ngành tỉnh: 03 kết luận gồm Kết luận số 324/KL-TTr ngày 23/8/2018 của Chánh Thanh tra tỉnh, thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật trong quản lý đầu tư xây dựng đối với Dự án cải tạo nâng cấp đường liên xã từ Cầu Liềng, Phúc Hòa-thị trấn Cao Thượng đi Cao Xá-Lam Cốt đến Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa do UBND huyện Tân Yên làm chủ đầu tư; Kết luận số 388/KL-TTr ngày 05/10/2018 của Chánh Thanh tra tỉnh, thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật, hiệu quả đầu tư các dự án chợ, trung tâm thương mại trên địa bàn huyện Tân Yên giai đoạn 2013-2017; Kết luận số 26/KL-STC ngày 23/8/2018 của Giám đốc Sở Tài chính, thanh tra công tác thu, quản lý, sử dụng nguồn thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo Nghị quyết số 11/2016/NĐ-HĐND tỉnh và Quyết định số 667/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh trên địa bàn huyện: Lục Ngạn, Lục Nam, Lạng Giang, Tân Yên, Hiệp Hòa và Thành phố Bắc Giang; đến nay đã thực hiện xong.

Đến nay đã thực hiện xong việc thu hồi số tiền 53.773.000 đồng và kiểm điểm các cá nhân có liên quan theo các kết luận nêu trên.

- Tổng số QĐ, KL của Chủ tịch UBND huyện phải thực hiện trên địa bàn huyện 13 QĐ, KL, đã thực hiện xong 13/13 QĐ, KL, đạt 100%. (Kết quả thực hiện như đã nêu ở mục 1.2).

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo khảo sát về trọng tâm trọng điểm nội dung thanh tra, kiểm tra trong năm 2019 và các nội dung khác có liên quan: Trong tháng 10, UBND huyện tiến hành chỉ đạo Thanh tra huyện thực hiện việc khảo sát, xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2019, tập trung vào những lĩnh vực như : Xây dựng cơ bản, quản lý ngân sách, quản lý đất đai... đến nay việc xây dựng kế hoạch đã xong trình UBND huyện phê duyệt trong thời gian tới.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền pháp luật về KNTC

Trong năm 2018, Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh; Thường trực HU, UBND huyện, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện từng bước được củng cố. Trong năm, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 06 văn bản chỉ đạo về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện, như: Ngày 15/12/2017 Chủ tịch UBND huyện ban hành Văn bản số 2154/UBND-TTr chỉ đạo các xã, thị trấn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc UBND huyện xây dựng lịch tiếp công dân và đăng ký chỉ tiêu giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện QĐ, KL đã có hiệu lực pháp luật năm 2018; Văn bản số 53/UBND-TTr ngày 09/01/2018 về thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 05/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao hiệu quả, công tác tiếp dân, giải quyết KNTC; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 05/02/2018 về kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài, vụ việc phát sinh tại cơ sở để tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm; Công văn số 976/UBND-VP ngày 30/5/2018 về việc tăng cường công tác tuyên truyền, ổn định tình hình hoạt động kinh doanh tại chợ Mọc; Công văn số 1719/UBND-TTr ngày 04/10/2018, chỉ đạo rà soát, tập trung giải quyết đơn thư cuối năm 2018.

Ngoài những văn bản chỉ đạo trên, để nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, xử lý phân loại đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là giải quyết KNTC ở cấp xã, Chủ tịch UBND huyện trực tiếp chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND xã, thị trấn tiếp tục thực hiện nghiêm túc Đề án số: 35/ĐA-UBND ngày 28/4/2014 của UBND huyện về nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện.

Việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được UBND huyện đặc biệt quan tâm và chỉ đạo Hội đồng PBGDPL của huyện thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong năm tổ chức 31 hội nghị tuyên truyền giáo dục phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp dân, giải quyết KNTC và PCTN cho trên 4000 lượt cán bộ và nhân dân tham dự.

Việc xem xét xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc tham mưu giải quyết một số vụ việc KNTC bị cấp trên hủy, cải sửa, yêu cầu giải quyết lại: không có.

2.2. Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC

+ Báo cáo về tình hình thực hiện trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu và chỉ đạo cấp dưới trong công tác tiếp công dân: Trong năm Chủ tịch UBND huyện phối hợp với HU, HĐND, MTTQ, các Đoàn thể nhân dân và các phòng, Ban chuyên môn của huyện thực hiện tiếp dân định kỳ 2 ngày/tháng, vào ngày 15 và 30 hàng tháng. Chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã xây dựng lịch tiếp công dân định kỳ 01 buổi/tuần vào thứ Năm hàng tuần, công khai lịch tiếp công dân tại trụ sở và đài truyền thanh xã. Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND xã trực tiếp thực hiện tiếp công dân theo quy định; Trong trường đột xuất Chủ tịch UBND không thể trực tiếp tham gia tiếp công dân thì ủy quyền cho Phó Chủ tịch thực hiện.

+ Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết KNTC:
Tổng số lượt tiếp dân trên toàn huyện: 462 lượt, 578 lượt người, 278 vụ việc.

Tổng số đơn đã tiếp nhận: 282 đơn, số đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết trên địa bàn huyện năm 2018 là 249 đơn. Kết quả giải quyết xong 242/249 đơn, đạt 97,2%. Trong đó đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện: 50 đơn, kết quả đã giải quyết xong 48/50 đơn, đạt 96%. Qua giải quyết đơn, không có kiến nghị xử lý về kinh tế, đất đai, xử lý hành chính, chuyên cơ quan điều tra.

+ Việc tổ chức đối thoại của người đứng đầu với công dân (*tổng số vụ việc đã đối thoại; kết quả đối thoại*): Trong năm Chủ tịch UBND huyện tổ chức 01 cuộc đối thoại trực tiếp với các tiểu thương Chợ Mọc về chủ trương nâng cấp Chợ Mọc, kết quả đã tạo sự đồng thuận, nhất trí của công dân.

Việc xin ý kiến các cấp, các ngành khi giải quyết KNTC (*số vụ việc đã xin ý kiến, kết quả giải quyết*): Không có.

+ Việc nắm bắt và giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp liên quan đến đơn vị và trên địa bàn (*kết quả cụ thể đối với vụ việc công dân khiếu kiện ra Trung ương; các vụ việc đông người lên Tỉnh; lên huyện, xã*): Trong năm trên địa bàn huyện có 01 vụ việc đông người của một số tiểu thương Chợ Mọc kiến nghị chủ trương nâng cấp Chợ Mọc của UBND huyện, tuy nhiên vụ việc đã được Chủ tịch UBND huyện trực tiếp đối thoại, giải thích và đã tạo sự đồng thuận của công dân.

+ Việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC tồn đọng, kéo dài trên địa bàn theo Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02/01/2014 của UBND tỉnh:

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh về rà soát các vụ việc khiếu kiện còn tồn đọng, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 05/2/2018, về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo (KNTC) tồn đọng, kéo dài và vụ việc mới phát sinh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn huyện. Kết quả rà soát trên địa bàn huyện có 02 vụ việc phức tạp, kéo dài. Chủ tịch UBND huyện đã thành lập 02 tổ công tác rà soát, giải quyết dứt điểm 02 vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài (vụ ông Phạm Thế Phòng - Tân Trung và vụ ông Kháng, bà Nhị - Liên Chung). Kết quả đã giải quyết xong 02 vụ việc; Đối với các vụ việc phát sinh tại cơ sở đều được cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung, chỉ đạo xem xét giải quyết dứt điểm.

+ Việc xem xét, giải quyết các vụ việc do cấp trên chuyển về và các cơ quan, đơn vị chuyển đến: Tổng số vụ việc phải giải quyết: 23 vụ việc; số vụ việc giải quyết xong: 23/23 đơn. Đối với các vụ việc do Chủ tịch UBND tỉnh chuyển về không có vụ việc giải quyết chậm.

- Việc phối hợp với cơ quan Tòa án trong xử lý, giải quyết các vụ việc công dân khởi kiện (*Số vụ việc KNTC công dân khởi kiện đến cơ quan Tòa án các cấp? số vụ việc Tòa đã thụ lý? số vụ việc đã giải quyết? kết quả giải quyết đã hủy bao nhiêu quyết định giải quyết của thủ trưởng cơ quan? nêu các quyết định bị hủy*):

Trong năm công dân khởi kiện 03 QĐ giải quyết khiếu nại của chủ tịch UBND; quyết định thu hồi GCNQSD đất của UBND huyện, hiện Tòa án nhân dân

tỉnh có văn bản yêu cầu cung cấp hồ sơ, chứng cứ cho tòa; chưa có thông báo thụ lý vụ việc, cho nên chưa có kết quả giải quyết.

2.3. Việc thực hiện các kết luận, quyết định giải quyết KNTC

+ Thực hiện KL, QĐ giải quyết KNTC của Chủ tịch UBND: Không có

+ Thực hiện KL, QĐ giải quyết KNTC của Chủ tịch UBND huyện: Trong năm, Chủ tịch UBND huyện ban hành 12 QĐ, KL giải quyết khiếu nại tố cáo, trong đó số QĐ, KL phải thực hiện 9 QĐ, KL; đã thực hiện xong 9/9 QĐ, KL, đạt 100%; còn 03 QĐ công dân đang khởi kiện, tuy nhiên đến nay chưa nhận được thông tin thụ lý và kết quả xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh.

2.4. Việc chỉ đạo thanh tra, kiểm tra trách nhiệm

Thực hiện kế hoạch thanh tra đã được UBND huyện phê duyệt, năm 2018 triển khai thực hiện 01 cuộc thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC tại 05 đơn vị. Kết quả đã thực hiện xong 01 cuộc, ban hành 05 kết luận, phải thực hiện 05 kết luận, kết quả thực hiện xong 5/5 kết luận.

- Việc triển khai, sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC của Thanh tra Chính phủ: Trong năm, UBND huyện Tân Yên đã chỉ đạo các phòng chuyên môn lập danh sách cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, giải quyết KNTC và bố trí cán bộ, lãnh đạo các phòng chuyên môn của huyện tham gia tập huấn nghiệp vụ đảm bảo mức độ sẵn sàng áp dụng.

3. Công tác phòng chống tham nhũng

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN năm 2018 tại đơn vị, địa phương và triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác PCTN theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh:

Thực hiện Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 26/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2018; Kế hoạch số 63-KH/HU ngày 23/01/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tân Yên về lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018. Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 26/01/2018, kế hoạch triển khai thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018. Căn cứ mục đích, yêu cầu và nội dung kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2018 của Chủ tịch UBND huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2018.

3.2. Việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN:

Thực hiện Đề án số 10/ĐA-UBND ngày 25/01/2016 của UBND huyện về tăng cường tính hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2018 của Chủ tịch UBND huyện, về công tác phổ biến GDPL, hòa giải ở cơ sở chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước năm 2018; Kế hoạch số 17/KH-HĐPBGDPL ngày 29/01/2018 của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp

luật (PHPBGDPL) huyện, về công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2018. Trong năm 2018 trên địa bàn huyện, HĐPBGDPL phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đã tổ chức 34 buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho trên 4.000 lượt cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, trong đó chủ yếu tập trung tuyên truyền nội dung về Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN), Luật tiếp công dân, Luật Khiếu nại (KN), Luật tố cáo (TC).

3.3. Kết quả thể hiện trên các nội dung:

*** Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:**

+ Công tác công khai minh bạch dự toán, quyết toán

Ngày 29/12/2017, UBND huyện ban hành Quyết định số 1468/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch nhà nước năm 2018; ngày 26/01/2018, UBND huyện ban hành Quyết định số 104/QĐ-UBND về việc công bố công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách huyện năm 2018; theo đó ngày 26/02/2018 Phòng TC-KH huyện có Công văn số 71/TCKH-NS gửi các đơn vị QLNN, MTTQ, các ban ngành đoàn thể thuộc Huyện ủy, các đơn vị sự nghiệp, Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập trên địa bàn huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2018 theo đúng quy định hướng dẫn tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Ngày 22/8/2018, UBND huyện Tân Yên ban hành Quyết định số 902/QĐ-UBND về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách huyện năm 2017, việc công khai được thực hiện theo quy định của pháp luật, không có ý kiến thắc mắc, khiếu kiện về việc công khai nêu trên.

+ Công tác kê khai minh bạch tài sản thu nhập

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập:

Ngày 16/11/2017 Ban thường vụ huyện ủy ban hành Quyết định số 525/QĐ-HU về việc công bố danh sách người có nghĩa vụ kê khai minh bạch tài sản, thu nhập và hình thức công khai đối với các đối tượng do Ban thường vụ Huyện ủy quản lý;

Ngày 20/11/2017 Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 6189/QĐ-UBND Quyết định về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017;

Kết quả thực hiện: Tổng số người đã kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 là 700 người (giảm 14 người so với năm 2016), đạt 100% số người phải kê khai (Số người kê khai tài sản thu nhập năm 2017 thuộc Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý là 225 người; Số người kê khai tài sản thu nhập năm 2017 thuộc UBND huyện quản lý là 475 người). Qua kiểm tra việc thực hiện kê khai và công khai minh

bạch tài sản thu nhập năm 2017 tại 11 đơn vị cấp xã và 06 phòng chuyên môn của huyện thấy: Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn có đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập đã tiến hành tổ chức thực hiện công khai đúng thời gian quy định với 02 hình thức: Công khai tại cuộc họp giao ban của các cơ quan, đơn vị, thời gian xong trước ngày 15/01/2018; Niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, thời gian niêm yết là 30 ngày liên tục từ ngày 08/01/2018 đến ngày 06/02/2018. Các bản kê khai sau khi công khai được lưu giữ tại BTC Huyện ủy (01 bản đối với đối tượng thuộc BTV Huyện ủy quản lý), lưu 01 bản tại phòng Nội vụ huyện đối với đối tượng công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai do UBND huyện quản lý và lưu tại các cơ quan đơn vị 01 bản.

+ Việc xây dựng chế độ, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện ủy, UBND huyện, UBND các xã, thị trấn, các trường học đã xây dựng, hoàn thiện Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công và triển khai thực hiện có hiệu quả.

+ Về xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức viên chức, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

Huyện ủy, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức viên chức do Chủ tịch UBND tỉnh ban hành.

Qua kiểm tra cho thấy đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản thực hiện nghiêm túc việc đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ, sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc và không có tình trạng uống rượu, bia trước, trong giờ làm việc và giờ nghỉ trưa, theo đúng tinh thần Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước.

*** Việc tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về công tác PCTN.**

+ Về thanh tra kinh tế-xã hội

Năm 2018 đã triển khai, thực hiện 05 cuộc thanh tra, trong đó: 04 cuộc thanh tra theo kế hoạch, bằng 100% kế hoạch và 01 cuộc thanh tra đột xuất. Đến nay đã ban hành kết luận 05 cuộc. Qua thanh tra phát hiện sai phạm 1.340 triệu đồng. Qua thanh tra đã kiến nghị: Xử lý về kinh tế: Thu hồi 756,1 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 584,5 triệu đồng. Kết quả đã thu hồi 756,1/756,1 triệu đồng, bằng 100%; Xử lý hành chính: Kiến nghị xử lý 03 cá nhân có liên quan. Kết quả xử lý: 01 khiển trách; 01 cảnh cáo; 01 kiểm điểm rút kinh nghiệm. Tuy nhiên qua thanh tra không có dấu hiệu tham nhũng.

+ Thanh tra thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng

Năm 2018, đã tiến hành 01 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng tại 03 đơn vị: Phòng TN&MT, Phòng NN&PTNN,

Trường Tiểu học xã Liên Sơn. Qua thanh tra thấy, các đơn vị đã cơ bản thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, đơn vị. Thực hiện việc công khai về các khoản thu, chi, cũng như việc chi hành chính, mua sắm tài sản công; thực hiện thu, chi đúng chế độ, định mức tiêu chuẩn theo quy chế chi tiêu nội bộ. Qua thanh tra không có dấu hiệu tham nhũng, tuy nhiên các đơn vị được thanh tra chưa làm tốt công tác tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức.

*** Công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện các quy định về PCTN và các nội dung khác có liên quan:**

Trong năm, Thanh tra huyện đã phối hợp với MTTQ, Hội Nông dân, các cơ quan chuyên môn của huyện trong công tác thanh tra KTXH, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN đối với Chủ tịch UBND cấp xã và các phòng chuyên môn cũng như phối hợp trong việc giải quyết đơn thư, công khai kết quả giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài tại cơ sở.

4. Công tác xây dựng lực lượng

- Báo cáo về việc thực hiện giao biên chế và quản lý, sử dụng biên chế đội ngũ cán bộ thanh tra; công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức ngành thanh tra (*tổng số biên chế được giao, số biên chế đã sử dụng? số lượt cán bộ được cử đi bồi dưỡng, đào tạo*): Năm 2018 biên chế giao Thanh tra huyện được giao, quản lý, sử dụng 07 biên chế. 07/07 công chức được đào tạo và bổ nhiệm thanh tra viên; trình độ đại học 7/7; thạc sỹ 01; cao cấp lý luận chính trị 02 người; trung cấp lý luận chính trị 04 người, còn 01 người đang tham gia lớp trung cấp lý luận chính trị.

- Báo cáo việc thực hiện quy hoạch, bổ nhiệm và luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ thanh tra.

Năm 2018, thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy; Chủ tịch UBND huyện về công tác qui hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý. Cấp ủy chi bộ, cơ quan Thanh tra huyện căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, đưa vào qui hoạch chức danh Chánh Thanh tra là 03 người; chức danh phó Chánh thanh tra là 06 người giai đoạn 2018-2020 và những năm tiếp theo. Qui hoạch trên đã được Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành quyết định công nhận, chi bộ, cơ quan thực hiện công khai theo qui định.

Về chuyển đổi vị trí công tác, năm 2018 chuyển đổi 02 vị trí công tác đối với cấp phó, chuyển đổi 02 vị trí đối với 02 thanh tra viên. Việc chuyển đổi được công khai minh bạch cho nên không có thắc mắc, khiếu kiện.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chế độ, tiêu chuẩn cho cán bộ thanh tra: Trong năm Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo phòng TCKH huyện, Thanh tra huyện Văn phòng UBND huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc phân bổ ngân sách, chi trả chế độ phụ cấp ngành thanh tra, phụ cấp thâm niên nghề cho các Thanh tra viên, Thanh tra huyện; chi trả chế độ bồi dưỡng cho cán

bộ, công chức phụ trách công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư trên địa bàn huyện đảm bảo chế độ theo quy định.

- Kết quả đánh giá, khen thưởng và xử lý vi phạm đối với cơ quan thanh tra và cán bộ thanh tra trong thời gian qua: Không có.

5. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo

- Việc chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho cơ quan Thanh tra thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Chánh Thanh tra tỉnh:

Trong năm Chủ tịch UBND huyện đã giao Thanh tra huyện tham mưu tổng hợp báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN trên địa bàn huyện và chỉ đạo Thanh tra huyện thực hiện nghiêm túc chế độ báo thông tin cáo định kỳ, đột xuất đảm bảo chất lượng cũng như đảm bảo kịp tiến độ theo quy định của Chánh Thanh tra tỉnh và đảm bảo theo quy định của UBND tỉnh tại Quyết định số 557/2013/QĐ-UBND ngày 18/10/2013.

- Thực hiện trách nhiệm báo cáo các cuộc thanh tra theo Quy định số 397-QĐ/TU ngày 09/3/2018 của Tỉnh ủy được Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện thực hiện nghiêm túc theo quy định.

II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Về ưu điểm

Được sự quan tâm chỉ đạo của Thanh tra tỉnh, Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện, công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN trên địa bàn huyện đã có chuyển biến tích cực.

Trong công tác thanh tra đã đổi mới phương pháp, đổi mới cách làm được sự đồng thuận của các đơn vị và các đối tượng được thanh tra, không làm ảnh hưởng tới các hoạt động của các đơn vị và các đối tượng được thanh tra.

Việc đôn đốc tổ chức thực hiện các Quyết định đã có hiệu lực pháp luật đã được quan tâm chỉ đạo thực hiện góp phần làm cho công tác thanh tra được nghiêm túc và phát huy hiệu quả sau thanh tra.

Công tác tiếp dân tại Ban tiếp công dân huyện, UBND một số xã, thị trấn đã được bố trí, thực hiện nghiêm túc. Vụ việc tiếp nhận qua tiếp dân đã được phản ánh vào sổ sách, phân loại xử lý theo qui định và đôn đốc thực hiện, bước đầu hạn chế công dân đến tiếp dân vượt cấp.

Một số cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn tổ chức tiếp dân, xử lý đơn có nề nếp, hiệu quả như: Nhã Nam, Phúc Sơn, Ngọc Vân.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền hoặc được Chủ tịch UBND huyện giao, đã được một số cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND xã, thị trấn chủ động xem xét, xác minh làm rõ, đảm bảo nội dung, trình tự, thời gian theo luật định. Trong quá trình xem xét đã chủ động trao đổi, thống nhất để tạo sự đồng thuận về nội dung, trình tự, thủ tục như: xã Nhã Nam, Phúc Sơn, thị trấn Nhã Nam, Đại Hóa ...

Trong năm đã tập trung giải quyết dứt điểm hai vụ việc phức tạp, kéo dài nhiều năm: vụ ông Kháng-bà Nhị xã Liên Chung; vụ ông Phòng xã Tân Trung.

Việc đôn đốc tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo, quyết định, kết luận thanh tra đã có hiệu lực pháp luật, được cơ quan chuyên môn, UBND xã, thị trấn quan tâm, tập trung đôn đốc, phối hợp, tìm biện pháp thực hiện dứt điểm, góp phần đảm bảo kỷ cương, ổn định tình hình an ninh nông thôn và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Công tác kiểm tra, phòng ngừa tham nhũng được HU, UBND huyện cùng các cấp, các ngành quan tâm và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Ý thức trách nhiệm của mỗi đơn vị trong công tác tự kiểm tra, kiểm tra phòng ngừa ngày càng được nâng lên; số lượng đơn vị được kiểm tra phòng ngừa tăng so cùng kỳ năm trước.

Công tác tuyên truyền pháp luật trong lĩnh vực thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và PCTN trên địa bàn huyện được đặc biệt quan tâm, thu hút trên 4000 lượt cán bộ, nhân dân tham gia.

2. Khuyết điểm

Công tác phát hiện vi phạm còn hạn chế; thời gian một số cuộc thanh tra còn chưa đảm bảo yêu cầu; lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực xây dựng cơ bản của UBND xã, TT còn chưa đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý XD/CB ở địa phương.

Công tác tiếp dân, tổ chức tiếp công dân ở một số ít đơn vị chưa đảm bảo, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho công dân khi đến tiếp, trình bày nội dung của mình. Sổ sách theo dõi chưa khoa học, chưa phản ánh đầy đủ các nội dung, nên phần nào khó khăn cho công tác theo dõi, đôn đốc, tổng hợp; Ban tiếp công dân của huyện còn chưa được hoàn thiện, Trưởng ban tiếp công dân đi học cao cấp LLCT, Phó BTCD nghỉ hưu từ tháng 4, phụ trách công tác TCD tại Ban tiếp công dân huyện trong những tháng cuối năm là chuyên viên VP HĐND&UBND huyện thực hiện kiêm nhiệm, dẫn đến việc vào sổ theo dõi đơn thư của huyện chưa được thường xuyên, liên tục.

Công tác tiếp nhận, xử lý, phân loại làm cơ sở để giải quyết ở một số vụ việc còn nhầm lẫn, thời gian phân loại, xử lý đơn còn chậm, muộn; Việc nắm bắt tiến độ, đôn đốc giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền còn chậm; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ở một số xã, thị trấn trong một số vụ việc còn lúng túng, giải quyết đơn chưa đảm bảo trình tự, thủ tục cũng như nội dung, thời gian quy định như: xã Việt Lập, Quế Nham, Phúc Hòa.

3. Nguyên nhân của khuyết điểm

a. Nguyên nhân chủ quan

Tinh thần, trách nhiệm của một số cán bộ chuyên môn khi giải quyết vụ việc đối với công dân còn hạn chế, chưa tận tâm, tận lực với công việc được giao; chưa nghiên cứu đầy đủ hồ sơ khi tham mưu giải quyết đơn.

Người đứng đầu một số cơ quan đơn vị, một số Chủ tịch UBND cấp xã còn thiếu chủ động nắm bắt, kiểm tra, đôn đốc dẫn đến vụ việc giải quyết KNTC còn chậm, muộn.

b. Nguyên nhân khách quan.

Hệ thống văn bản pháp luật về đất đai, giải quyết KN,TC còn bất cập, chậm hoàn thiện dẫn đến việc áp dụng vào quản lý, giải quyết gặp nhiều khó khăn; cán bộ thực hiện tiếp dân, theo dõi giải quyết KN, TC còn kiêm nhiệm nhiều việc.

Nhận thức của một số công dân về kiến thức pháp luật nói chung và pháp luật về lĩnh vực khiếu nại, tố cáo nói riêng còn hạn chế.


III. LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VỀ CÔNG TÁC THANH TRA

1. Một số định hướng, nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra và giao nhiệm vụ cho cơ quan thanh tra trong thời gian tới:

Để chuẩn bị cho công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư năm 2019. Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo, định hướng cho Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2019 tập trung vào thanh tra ngân sách của một số xã, việc quản lý, thu, chi ngân sách của các trường học; thanh tra xây dựng cơ bản một số công trình do UBND huyện, UBND xã và các HTX làm chủ đầu tư; Chỉ đạo Thanh tra huyện tham mưu văn bản chỉ đạo các đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng và công khai lịch tiếp công dân, đăng ký chỉ tiêu giải quyết đơn thư, thực hiện QĐ, KL đã có hiệu lực pháp luật; xây dựng kế hoạch rà soát vụ việc KN,TC kế hoạch kiểm tra phòng ngừa tham nhũng năm 2019 để làm căn cứ thực hiện; chỉ đạo các đơn vị, xã, thị trấn tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phát sinh ngay tại cơ sở.

2. Nêu những kiến nghị, đề xuất đối với cấp trên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN tại đơn vị, địa phương: (Không có).

3. Kiến nghị, đề xuất phối hợp với cơ quan Thanh tra tỉnh về công tác quản lý nhà nước ngành thanh tra và phối hợp xây dựng lực lượng, trao đổi công tác chuyên môn, nghiệp vụ: (Không có).

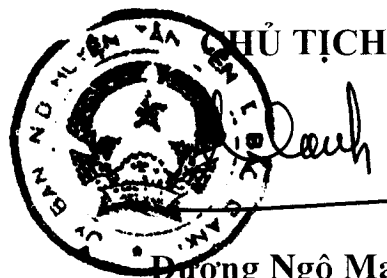
Trên đây là kết quả thực hiện kế hoạch thanh tra, giải quyết KN,TC và phòng, chống tham nhũng năm 2018, Chủ tịch UBND huyện Tân Yên báo cáo Thanh tra tỉnh theo qui định./. 

Nơi nhận:

- Lưu VT, TTr.

Bản điện tử:

- Thanh tra tỉnh; NV3;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Thanh tra huyện; BTCĐ huyện;
- LĐVP; CVNC



Đương Ngô Mạnh

